TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số**: 62**/2019/HSST
Ngày 28/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

− Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đỗ Thị Thúy Hạnh;

- *Các Hội thẩm nhân dân*: 1. Ông Đỗ Mạnh Điền;
2. Ông Nguyễn Tạo Giáp.

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên toà:

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Thùy Liên, Thư ký Toà án.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm tham gia phiên tòa*: Bà Bùi Bích Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 28/3/2019, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội, tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 69/2019/HSST ngày 12 tháng 3 năm 2019, đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn Đ, sinh năm 2000; Giới tính: Nam.

Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: thôn L, xã L, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông: Nguyễn Văn T; sinh năm 1975; Nghề nghiệp: Tự do; Con bà: Lô Thị H, sinh năm 1997; Nghề nghiệp: Công nhân; Chị: Nguyễn Thị H, sinh năm 1997; Nghề nghiệp: Công nhân; Tiền án, tiền sự: Không; Danh chỉ bản số 47 lập ngày 27/12/2018 tại Công an quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Bắt ngày 18/12/2018. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số I - Công an thành phố Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Nguyễn Văn Đ bị Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18/12/2018, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Bắc Từ Liêm đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát địa bàn, phát hiện Nguyễn Văn Đ đang đứng trước cửa quán Karaoke Trống Đồng số 1* đường C, quận B, Hà Nội có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Tại chỗ, tổ công tác phát hiện Đ đang tàng trữ trái phép 02 gói nilon màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng, trong đó có 02 gói kích thước(1x2)cm; 01 gói có kích thước (3x7)cm Đ tự khai nhận đó là ma túy methamphetamine và đang đứng chờ người mua ma túy đến để bán. Sau đó, tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật rồi đưa Đ cùng vật chứng về trụ sở để làm rõ.

Vật chứng: Thu giữ của Nguyễn Văn Đ: 02 gói nilon màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng, trong đó có 01 gói kích thước (1x2)cm; 01 gói có kích thước (3x7)cm; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, đã qua sử dụng, số thuê bao 09879134**;

Ngày 18/12/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm có quyết định số 58 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an TP Hà Nội giám định ma túy thu giữ của Nguyễn Văn Đ; Bản Kết luận giám định ma túy số 9587 ngày 27/12/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận ma túy thu giữ như sau: ***Tinh thể màu trắng bên trong 02 gói nilông đều là ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng 2,300 gam***./.

Qua điều tra xác định: Khoảng ngày 12/12/2018, Nguyễn Văn Đ đi từ quê ở Thanh Hóa đến Hà Nội để xin việc làm. Khi ra Hà Nội, Đ thuê nhà nghỉ và sống lang thang tại các Công viên, gầm cầu đến ngày 16/12/2018, Đ thuê xe ôm đi đến phố K mua của một nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) 1.400.000đ được 01 gói nilon ma túy "đá". Sau đó, Đ đã sử dụng một ít, số còn lại Đ chia thành 2 gói có 01 gói kích thước kích thước (1x2)cm; 01 gói có kích thước(3x7)cm rồi cấu giấu trong người. Đến khoảng 17h30' ngày 18/12/2018, Đ nhận được điện thoại từ số 09672433** của một nam thanh niên (không rõ nhân thân, lai lịch) gọi đến số 09879134** của Đ hỏi mua 02 gam ma túy "đá", Đ đồng ý bán với giá 1.600.000đ và hẹn giao dịch tại trước cửa quán karaoke T, số 1*, đường C, quận B, Hà Nội. Sau đó, Đ đi đến điểm hẹn. Khi đến trước cửa quán karaoke T, Đ đang lấy điện thoại chuẩn bị gọi điện cho thanh niên có số 09672433** để giao dịch mua bán ma túy thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an quận Bắc Từ Liêm bắt quả tang cùng vật chứng. Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Đ khai nhận hành vi như nêu trên và khai đây là lần đầu tiên Đ mua, bán trái phép chất ma túy, nếu bán chót lọt 02 gam ma túy đá cho nam thanh niên có số 09672433** Đ

được lãi 200.000đ, 01 gói nhỏ ma túy kích thước (1x2)cm và số ma túy Đ đã được sử dụng.

Cơ quan điều tra kiểm tra điện thoại Nokia 1280 thu giữ của Nguyễn Văn Đ có các cuộc gọi đi, đến từ số 09672433** đến số 09879134** như lời khai của Đ.

Về nguồn gốc số ma túy: Nguyễn Văn Đ khai: Đ mua của một nam thanh niên (không rõ nhân thân lai lịch) tại phố K qua sự giới thiệu của "A" (là người làm cùng công trường cũ với Đ, Đ không biết nhân thân lai lịch của "A"). Cơ quan điều tra không tiến hành dẫn giải được Đ đến địa điểm mua ma túy vì Đ mới từ quê Thanh Hóa đến Hà Nội, không biết đường đi, khi đi mua ma túy Đ thuê xe ôm đưa đến địa điểm, nếu dẫn giải, Đ cũng không thể chỉ được địa điểm và không xác định được "A" cũng như người bán, nên không có căn cứ mở rộng điều tra xử lý. Về thanh niên có số điện thoại 09672433** (người mua ma túy của Đ), quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch, nên không có căn cứ mở rộng điều tra xử lý.

Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an quận Bắc Từ Liêm rút list số điện thoại 09672433** xác định có các cuộc gọi đi, đến vào ngày 18/12/2018 đến số điện thoại 09879134** của Nguyễn Văn Đ nhưng không xác định được chủ thuê bao nên không có cơ sở mở rộng điều tra, xác minh.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội với nội dung trên.

Tại Cáo trạng số 46/CT-VKSBTL, ngày 07/3/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố Nguyễn Văn Đ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên.

- Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ mức án từ 36 tháng - 42 tháng; Về dân sự: Không.

Vật chứng: Đề nghị tuyên theo quy định của pháp luật

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, rõ ràng, phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng được thu giữ, phù hợp với kết luận giám định, cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 18/12/2018, tại khu vực trước cửa quán Karaoke Trống Đồng số 1* đường C, quận B, Hà Nội, Nguyễn Văn Đ đang có hành vi tàng trữ trái phép 2,300 gam ma túy Methamphetamine mục đích để bán cho một thanh niên không quen biết có số điện thoại 09672433** giá 1.600.000đ thì bị bắt quả tang cùng vật chứng.

Xét hành vi của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, chứa đựng nhiều tiềm ẩn, gây mất ổn định xã hội, xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý đặc biệt của nhà nước đối với các chất ma túy và nghiêm cấm đối với tất cả các hành vi mua bán, tàng trữ trái phép các chất về ma túy. Bản thân bị cáo là đối tượng nghiện. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích là mua bán để kiếm lời. Vì vậy đối với bị cáo cần lên một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo để răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình nào quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về dân sự: Không

Về vật chứng: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Nguyễn Văn Đ và giám định viên Nguyễn Văn Hà là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, số thuê bao: 09879134**, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong là phương tiện dùng để liên lạc mua bán ma túy cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

Vì lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Áp dụng Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm s Khoản 1,2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 ;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ **32(Ba mươi hai)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/12/2018.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của Nguyễn Văn Đ và giám định viên Nguyễn Văn H.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia 1280 màu đen, số thuê bao: 09879134**, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong.

(Vật chứng hiện đang lưu giữ tại cơ quan thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 106/19 ngày 11 tháng 03 năm 2019).

4. Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKS ND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;
- Sở Tư pháp TP Hà Nội;
- Lưu HS - VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Đỗ Thị Thúy Hạnh